

Mẫu số 06. Biên bản phiên họp của hội đồng thẩm định điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường

...(1)...

**HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH
ĐIỀU KIỆN CỦA TỔ CHỨC
HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ
QUAN TRẮC MÔI
TRƯỜNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày ... tháng ... năm ...

BIÊN BẢN

Họp hội đồng thẩm định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường

I. THÔNG TIN CHUNG

1.1. Tổ chức đề nghị chứng nhận:

1.1.1. Tên tổ chức:

.....

1.1.2. Cơ quan chủ quản:

1.1.3. Người đứng đầu tổ chức:

1.1.4. Địa chỉ:

.....

1.2. Hội đồng thẩm định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường:

Thành lập theo Quyết định số ... ngày ... tháng ... năm ... của ...(2)....

1.3. Địa điểm và thời gian họp Hội đồng:

- Địa điểm:

- Thời gian: Ngày ... tháng ... năm ...

1.4. Số thành viên Hội đồng có mặt trên tổng số thành viên: .../...người.

Vắng mặt: ... người, gồm các thành viên

1.5. Khách mời tham dự họp Hội đồng:

Khách mời tham dự họp gồm ... đại biểu, cụ thể:

.....
.....

.....
.....

II. NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG

2.1. Hội đồng thống nhất phương thức làm việc.

2.2. Hội đồng đã thảo luận, nhận định đánh giá khái quát về mặt mạnh, mặt yếu của từng tổ chức theo các điều kiện đã quy định.

2.3. Hội đồng đã nghe báo cáo nhận xét hồ sơ của cơ quan thẩm định; kết quả kiểm tra đánh giá thực tế tại Tổ chức.

2.4. Hội đồng đã nghe các Ủy viên phản biện nhận xét, đánh giá điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường của tổ chức đề nghị chứng nhận .

2.5. Hội đồng đã nghe các ý kiến nhận xét của từng Ủy viên.

2.6. Hội đồng đã nêu câu hỏi đối với đại diện Tổ chức, nêu câu hỏi đối với Ủy viên phản biện về từng điều kiện đã được quy định.

2.7. Hội đồng đã tiến hành thảo luận, phân tích, đánh giá điều kiện hoạt động dịch vụ của tổ chức đề nghị chứng nhận theo từng vấn đề: Tư cách pháp nhân, nhân lực, chuyên môn, trang thiết bị và cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ hoạt động quan trắc môi trường.

2.8. Hội đồng đã bỏ phiếu đánh giá điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường của tổ chức đề nghị chứng nhận. Kết quả kiểm phiếu đánh giá như sau:

- Số phiếu phát ra:

- Số phiếu thu về:

- Số phiếu hợp lệ (*phiếu hợp lệ là phiếu đánh giá đủ tất cả các tiêu chí*):

- Số phiếu không hợp lệ:

- Kết quả kiểm phiếu:

+ Số phiếu đồng ý cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường cho Tổ chức:

+ Số phiếu không đồng ý cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường cho Tổ chức:

.....

2.9. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

Căn cứ kết quả kiểm phiếu, Hội đồng

Hội đồng đề nghị (1) xem xét trình cấp có thẩm quyền:

☐ **Không ban hành** Quyết định chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc

môi trường.

Lý do:

.....
.....
.....

☐ **Ban hành** Quyết định chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động dịch vụ
quan trắc môi trường.

Lĩnh vực đề nghị chứng nhận:

Quan trắc hiện trường

Phân tích môi trường

Phạm vi đề nghị chứng nhận:

a) Nước:

- Nước mặt

+ Số thông số lấy mẫu đề nghị chứng nhận:

+ Số thông số đo tại hiện trường đề nghị chứng nhận:

+ Số thông số phân tích môi trường đề nghị chứng nhận:.....

- Nước thải

+ Số thông số lấy mẫu đề nghị chứng nhận:

+ Số thông số đo tại hiện trường đề nghị chứng nhận:

+ Số thông số phân tích môi trường đề nghị chứng nhận:.....

- Nước dưới đất

+ Số thông số lấy mẫu đề nghị chứng nhận:

+ Số thông số đo tại hiện trường đề nghị chứng nhận:

+ Số thông số phân tích môi trường đề nghị chứng nhận:.....

- Nước mưa

+ Số thông số lấy mẫu đề nghị chứng nhận:

+ Số thông số đo tại hiện trường đề nghị chứng nhận:

+ Số thông số phân tích môi trường đề nghị chứng nhận:.....

- Nước biển

+ Số thông số lấy mẫu đề nghị chứng nhận:

+ Số thông số đo tại hiện trường đề nghị chứng nhận:

+ Số thông số phân tích môi trường đề nghị chứng nhận:.....

- Khác:

b) Khí:

- Không khí xung quanh

+ Số thông số lấy mẫu đề nghị chứng nhận:

+ Số thông số đo tại hiện trường đề nghị chứng nhận:.....

+ Số thông số phân tích môi trường đề nghị chứng nhận:.....

- Khí thải

+ Số thông số lấy mẫu đề nghị chứng nhận:

+ Số thông số đo tại hiện trường đề nghị chứng nhận:.....

+ Số thông số phân tích môi trường đề nghị chứng nhận:.....

- Khí thải phương tiện giao thông cơ giới đường bộ:

+ Số thông số đo khí thải phương tiện giao thông đường bộ đề nghị chứng nhận:.....

c) Đất

+ Số thông số lấy mẫu đề nghị chứng nhận:

+ Số thông số phân tích môi trường đề nghị chứng nhận:.....

d) Trầm tích

+ Số thông số lấy mẫu đề nghị chứng nhận:

+ Số thông số phân tích môi trường đề nghị chứng nhận:.....

đ) Chất thải

+ Số thông số lấy mẫu đề nghị chứng nhận:

+ Số thông số phân tích môi trường đề nghị chứng nhận:.....

e) Bùn

+ Số thông số lấy mẫu đề nghị chứng nhận:

+ Số thông số phân tích môi trường đề nghị chứng nhận:.....

g) Nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, sản phẩm, hàng hóa, thiết bị có chứa chất ô nhiễm khó phân hủy

+ Số thông số lấy mẫu đề nghị chứng nhận:

+ Số thông số phân tích môi trường đề nghị chứng nhận:.....

(Danh mục chi tiết thông số được chứng nhận tại Phụ lục kèm theo Biên bản này)

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG

(Chữ ký)

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(Chữ ký)

Họ và tên

Họ và tên

Ghi chú:

(1) Cơ quan cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường.

(2) Thủ trưởng hoặc người đứng đầu Cơ quan cấp/điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường.

PHỤ LỤC

PHẠM VI ĐƯỢC CHỨNG NHẬN

[Tên nền mẫu môi trường]

- Đo đạc tại hiện trường:

TT	Tên thông số	Tên/số hiệu phương pháp sử dụng	Giới hạn phát hiện/ Phạm vi đo
1			
2			
3			
...			

- Lấy và bảo quản mẫu:

TT	Loại mẫu	Tên/số hiệu phương pháp sử dụng
1		
2		

3		
...		

- *Xử lý và phân tích mẫu môi trường:*

TT	Tên thông số	Tên/số hiệu phương pháp sử dụng	Giới hạn phát hiện/ Phạm vi đo
1			
2			
3			
...			

Nguồn: Thông tư 02/2022/TT-BTNMT